

Bản án số: 38/2021/HSST

Ngày 10/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Tuế;
2. Bà Nguyễn Thị Tâm..

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thành Huế - Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Vĩnh Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2021/HSST ngày 19/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 /7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc M** - Sinh năm 2001

Nơi cư trú: Xóm YH, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hoàng Ngọc H, sinh năm 1977 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1982.

Gia đình bị cáo có 02 (hai) anh, chị em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/01/2021 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00019082/QĐ-XPVPHC đối với Hoàng Ngọc M 1.500.000^d (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 11/5/2021.

Nhân thân: Ngày 15/02/2015 bị Công an thành phố Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0007910/QĐ- XPHC đối với Hoàng Ngọc M bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên toà).

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Văn T - Sinh năm 1968.

Trú tại: Xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Lương Thị Th - Sinh năm 1963.

Trú tại: Xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 01/5/2021, tổ công tác của Công an xã BY, huyện Đ đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Hoàng Ngọc M có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi kiểm tra Hoàng Ngọc M tự giác giao nộp từ túi quần bên phải phía trước M đang mặc 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghỉ là heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 01 gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến tội phạm.

Mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 01 gói chất bột màu trắng thu giữ trên người bị cáo có trọng lượng 0,239g (không phẩy hai ba chín gam), niêm phong lại ký hiệu A2.

Kết luận giám định số 821/KL-KTHS, ngày 09/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Ngọc M niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,239 gam (không phẩy hai ba chín gam).

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong bì ký hiệu A2.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/5/2021, M đi xe buýt từ nhà đến khu vực bến xe khách Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng không mua được. Sau đó, M bắt xe buýt số 06 đi đến khu vực tòa nhà Vincom thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. M xuống xe và đi bộ ra phía sau của tòa nhà Vincom. Tại đây M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng với giá 400.000^d (Bốn trăm nghìn) đồng. Sau khi mua ma túy, M đi bộ đến một cây cầu đang xây dựng gần đó, lấy 01 (một) phần ma túy vừa mua được ra để sử dụng cho bản thân bằng hình thức “hít”. Số ma túy còn lại M cất giấu vào túi quần của mình, sau đó bắt xe buýt về nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, M xuống xe, vào chợ YT thuộc xóm YT,

xã BY, huyện Đ ngồi chơi, đến 21 giờ 20 phút M đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã BY, huyện Đ đến kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSĐH, ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hoàng Ngọc M từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/5/2021.

Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) ma túy (loại Heroine) và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang ký hiệu A3.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Do bản thân bị cáo nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 01/5/2021 bị cáo đi xe buýt từ nhà xuống khu vực phía sau tòa nhà Vincom thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch được 01 gói ma túy với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn) đồng, khi mua được ma túy bị cáo đi bộ đến cây cầu đang xây dựng gần đó, lấy 01 (một) phần ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức “Hít” số còn lại bị cáo cất giấu vào túi quần của mình, sau đó bắt xe buýt về nhà, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo xuống xe vào chợ YT ngồi chơi, đến 21 giờ 20 phút thì bị Công an xã BY, huyện Đ kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 01 (một) gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến tội phạm

Cân xác định trọng lượng 01(một) gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang có trọng lượng 0,239g (không phẩy hai ba chín gam), được niêm phong lại ký hiệu A2.

Tại kết luận giám định số 821/KL-KTHS, ngày 09/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Ngọc M niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,239 gam (không phẩy hai ba chín gam).

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong bì ký hiệu A2.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trường hợp sau đây thì thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam”

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSĐH, ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nghiện ma túy. Bị cáo đã có 01 (một) tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy rằng, cần có hình phạt phù hợp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và giáo dục, phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch (Không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực tòa nhà Vincom thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với giá 400.000^d (Bốn trăm nghìn) đồng. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[7] Về vật chứng: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) ma túy (loại Heroine) và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt từ đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ngọc M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/5/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) ma túy (loại Heroine) và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 20/7/2021 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Ngọc M phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Giang